TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 112/2026/QĐST - DS	*Cần Thơ, ngày 04 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 417/2025/TLST - DS ngày 12 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành tại Tòa án nhân dân khu vực 2 – Cần Thơ về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần K1

Địa chỉ: Số D P, phường V, TP ., tỉnh Kiên Giang (Nay là số D P, phường R, tỉnh An Giang).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Phương C, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số I đường B, khu V, phường C, thành phố Cần Thơ (Văn bản ủy quyền 2562/QĐ-NHKL ngày 15/9/2025).

- *Bị đơn:*

Ông Lê Văn N, sinh năm 1980;

Bà Võ Thanh K, sinh năm 1982;

Cùng địa chỉ: Khu V H, phường Ô, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Đồng Minh T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Ấp T, phường Ô, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Văn N và bà Võ Thanh K có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K2 tiền lãi tính từ ngày 28/3/2019 đến ngày 30/9/2022 là 47.331.345 đồng *(Bốn mươi bảy triệu ba trăm ba mươi mốt nghìn ba trăm bốn mươi lăm đồng).*

Trường hợp ông Lê Văn N và bà Võ Thanh K không trả được hoặc trả không đầy đủ nợ cho nguyên đơn thì nguyên đơn được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản cầm cố là xe Honda Wave, biển số 65E1-213.57 theo hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A1004841/44/HĐTD-CC ngày 06/3/2020 và xe Yamaha Sirius, biển số 65E1-087.01 theo hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A972103/106/HĐTD-CC ngày 14/01/2020. Trường hợp tài sản cầm cố nêu trên của ông N, bà K không đủ thanh toán nợ cho nguyên đơn thì nguyên đơn có quyền yêu cầu phát mãi tài sản khác của ông Đồng Minh T theo hợp đồng cầm cố tài sản số 038/17/HĐCC-GTCG/0402-5893 ngày 14/02/2017 để thu hồi nợ.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Bị đơn tự nguyện chịu án phí 1.183.284 đồng *(Một triệu một trăm tám mươi ba nghìn hai trăm tám mươi bốn đồng)*, nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Cần Thơ.

Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí 3.982.983 đồng *(Ba triệu chín trăm tám mươi hai nghìn chín trăm tám mươi ba đồng)* theo biên lai thu số 0008921 ngày 06/11/2025 và 4.495.000 đồng *(Bốn triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0002593 ngày 05/02/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND KV2-CT;
- P.THA DS KV2-CT;
- Lưu HS.

Lê Thị Thùy Hương